

Số: KH1T-05/12h00/DBQG-DBKH

Hà Nội, ngày 11 tháng 02 năm 2026

**BẢN TIN DỰ BÁO KHÍ HẬU THỜI HẠN THÁNG
TRÊN PHẠM VI TOÀN QUỐC**
(Từ 11/02 - 10/3/2026)

1. Phân tích, đánh giá thời tiết, khí hậu nổi bật từ 11/01-10/02

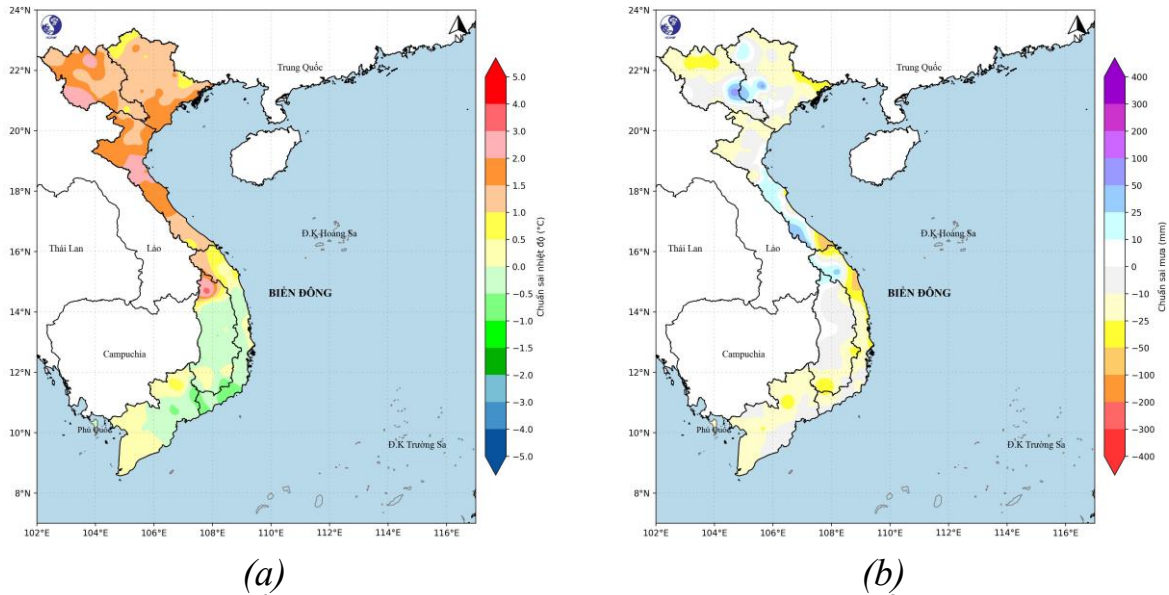
+ **Không khí lạnh (KKL):** Thời kỳ từ 11/01 đến 10/02/2026 đã xảy ra 03 đợt KKL (ngày 21/01, 31/01 và 08/02). Trong đó, đợt KKL ngày 21/01 đã gây ra rét đậm, rét hại (RĐRH) diện rộng từ ngày 22-25/01 tại các tỉnh Bắc Bộ và Thanh Hóa- Nghệ An, riêng Lai Châu và Điện Biên trời rét, có nơi rét đậm, rét hại; nhiệt độ thấp nhất phổ biến từ 8,0-11,0⁰C, vùng núi từ 5,0-7,0⁰C, vùng núi cao có nơi dưới 3,0⁰C, riêng tại Mẫu Sơn (Lạng Sơn) cùng có giá trị nhiệt độ thấp nhất là -0,1⁰C trong ngày 22 và 23/01. Đợt KKL ngày 08/02 đã gây RĐRH diện rộng tại khu vực Bắc Bộ và Thanh Hóa trong ngày 09/02.

+ **Mưa diện rộng:** Khu vực Bắc Bộ đã xảy ra 03 đợt mưa (từ ngày 21-22/01; từ ngày 24-25/01 và từ ngày 08-10/02). Khu vực Trung Bộ xảy ra 04 đợt mưa diện rộng (từ ngày 21-24/01, từ ngày 27-28/01, từ ngày 01-04/02 và từ ngày 08-10/02, với tổng lượng mưa (TLM) phổ biến từ 15-30mm, có nơi cao hơn; trong đó các đợt mưa từ ngày 27-28/01 và từ ngày 01-04/02 mưa tập trung chủ yếu tại khu vực các tỉnh từ Thanh Hóa –phía Đông Đắc Lắc và Khánh Hòa

+ **Nắng nóng:** Tại khu vực miền Đông Nam Bộ trong các ngày 08-09/02 đã xuất hiện nắng nóng cục bộ.

+ **Nhiệt độ trung bình (NĐTĐB):** Khu vực Bắc Bộ và Thanh Hóa-Quảng Ngãi cao hơn từ 1,0-2,0⁰C so với trung bình nhiều năm (TBNN), có nơi cao hơn. Các khu vực khác phổ biến xấp xỉ so với TBNN cùng thời kỳ (Hình 1a). Trong thời kỳ này một số trạm khí tượng đã ghi nhận được giá trị nhiệt độ cao nhất ngày vượt giá trị lịch sử (GTLS) cùng thời kỳ (Phụ lục 2).

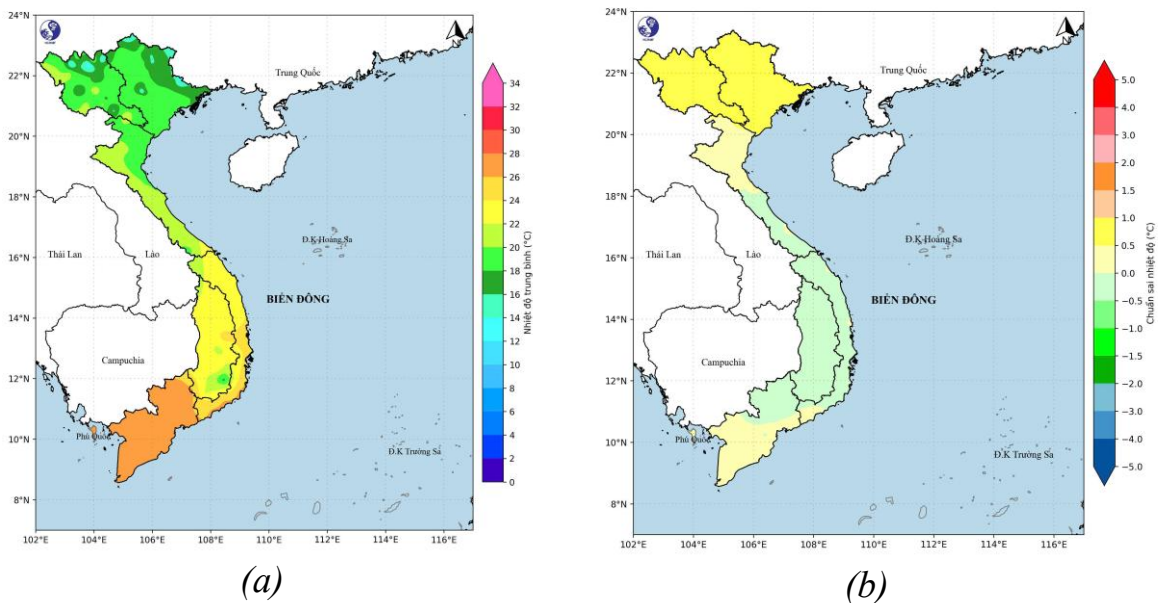
+ **Lượng mưa:** Các khu vực trên phạm vi cả nước, TLM phổ biến ở mức xấp xỉ so với TBNN, một số nơi ở Duyên hải Nam Trung Bộ thấp hơn từ 30-60mm, có nơi thấp hơn (Hình 1b). Trong thời kỳ này đã ghi nhận được một số trạm khí tượng có lượng mưa ngày vượt GTLS cùng thời kỳ (Phụ lục 3).



Hình 1: (a) Chuẩn sai nhiệt độ trung bình ($^{\circ}\text{C}$) và (b) Chuẩn sai lượng mưa (mm) từ 11/01-10/02/2026

2. Dự báo xu thế khí hậu tháng từ ngày 11/02 đến 10/03/2026

2.1. Dự báo xu thế NĐTB

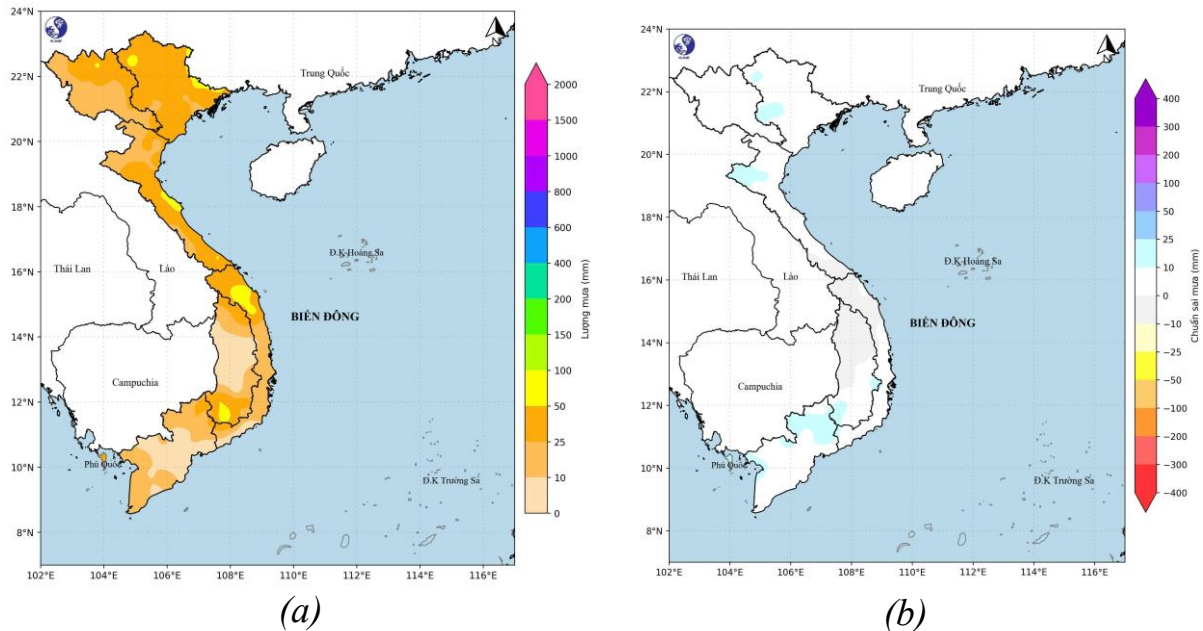


Hình 2: (a) Nhiệt độ TBNN ($^{\circ}\text{C}$) từ ngày 11/02 - 10/3; (b) Dự báo chuẩn sai nhiệt độ trung bình ($^{\circ}\text{C}$) từ ngày 11/02 - 10/3/2026

Trên phạm vi cả nước, NĐTB phổ biến ở mức xấp xỉ so với TBNN cùng thời kỳ, riêng khu vực Bắc Bộ cao hơn từ 0,5-1,0 $^{\circ}\text{C}$ so với TBNN cùng thời kỳ (Hình 2b).

2.2. Dự báo xu thế lượng mưa

Trong thời kỳ dự báo, TLM tại các khu vực trên phạm vi toàn quốc phổ biến xấp xỉ so với TBNN cùng thời kỳ, riêng khu vực Nam Bộ, TLM có khả năng cao hơn từ 5-20mm so với TBNN cùng thời kỳ. (Hình 3b).



Hình 3: (a) Tổng lượng mưa (mm) TBNN từ ngày 11/02 - 10/3; (b) Dự báo chuẩn sai lượng mưa (mm) từ ngày 11/02 - 10/3/2026

2.3. Cảnh báo thời tiết nguy hiểm

+ *Bão/áp thấp nhiệt đới (ATNĐ)*: Trong thời kỳ dự báo, trên khu vực Biển Đông ít có khả năng xuất hiện bão/ATNĐ (TBNN: Trên khu vực Biển Đông là 0,13 cơn, đổ bộ vào đất liền Việt Nam là 0 cơn).

+ *Không khí lạnh, rét đậm-rét hại (RĐ-RH)*: KKL có khả năng hoạt động yếu hơn so với TBNN, tuy nhiên vẫn xảy ra hiện tượng RĐ-RH ngắn ngày tại khu vực Bắc Bộ và các tỉnh Thanh Hóa-Nghệ An. Hiện tượng mưa nhỏ, mưa phùn kèm sương mù tại các tỉnh phía Đông Bắc Bộ trong thời kỳ dự báo ở mức tương đương so với TBNN.

+ *Mưa diện rộng*: Trong thời kỳ dự báo, tại các khu vực Hà Tĩnh-Huế và Duyên hải Nam Trung Bộ có khả năng xảy ra một số đợt mưa diện rộng. Khu vực Nam Bộ có thể xuất hiện một số ngày có mưa trái mùa.

+ *Nắng nóng*: Nắng nóng cục bộ có khả năng xảy ra tại khu vực miền Đông Nam Bộ.

+ Hiện tượng thời tiết nguy hiểm như dông, lốc, sét, mưa đá và gió giật mạnh có khả năng xuất hiện cục bộ.

2.4. Khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế-xã hội

Các đợt KKL gây gió mạnh, sóng lớn trên biển và ảnh hưởng đến các hoạt động của tàu thuyền. Ngoài ra, cần đề phòng khả năng xảy ra hiện tượng RĐ- RH với nhiệt độ thấp nhất giảm mạnh, đặc biệt tại các khu vực vùng núi cao phía Bắc. Hiện tượng mưa nhỏ, mưa phùn kèm sương mù gây hạn chế tầm

nhìn khi tham gia giao thông trên cả khu vực đất liền cũng như trên biển.

Trong bối cảnh biến đổi khí hậu, thời tiết, khí hậu ngày càng diễn biến phức tạp với nhiều hình thái nguy hiểm, cực đoan. Do đó, đề nghị các cấp chính quyền và người dân thường xuyên cập nhật và tích hợp thông tin dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn trong các bản tin ngắn hạn 1-3 ngày, để kịp thời điều chỉnh các kế hoạch sản xuất, phương án ứng phó phù hợp đảm bảo an toàn cho các hoạt động sản xuất và dân sinh.

3. Dự báo nhiệt độ trung bình, lượng mưa từ ngày 11/02 đến 10/3/2026

Địa điểm dự báo (Các trạm khí tượng đặc trưng-Tỉnh/Tp-Đài KTTV Khu vực)	Thời kỳ 11-20/02		Thời kỳ 21-28/02		Thời kỳ 01-10/3		Cả thời kỳ	
	Ttb (°C)	TLM (mm)	Ttb (°C)	TLM (mm)	Ttb (°C)	TLM (mm)	Ttb (°C)	TLM (mm)
Sơn La-Sơn La (Đài KTTV Bắc Bộ)	18,5-19,5	5-10	18,0-19,0	5-10	19,0-20,0	5-10	18,5-19,5	15-30
Lào Cai-Lào Cai (Đài KTTV Bắc Bộ)	19,0-20,0	5-10	20,0-21,0	5-10	20,0-21,0	5-10	20,0-21,0	15-30
Lạng Sơn-Lạng Sơn (Đài KTTV Bắc Bộ)	16,0-17,0	5-10	16,0-17,0	5-10	16,0-17,0	5-10	16,0-17,0	15-30
Việt Trì-Phú Thọ (Đài KTTV Bắc Bộ)	19,0-20,0	5-10	18,5-19,5	5-10	19,0-20,0	5-10	19,0-20,0	15-30
Hải Phòng-Tp, Hải Phòng (Đài KTTV Bắc Bộ)	18,5-19,5	5-15	18,0-19,0	5-15	18,0-19,0	5-15	18,0-19,0	15-40
Hà Đông-Tp, Hà Nội (Đài KTTV Bắc Bộ)	18,5-19,5	5-10	18,5-19,5	5-15	19,0-20,0	5-15	18,5-19,5	15-40
Vinh-Nghệ An (Đài KTTV Trung Bộ)	19,5-20,5	5-15	19,0-20,0	10-20	19,5-20,5	10-20	19,5-20,5	20-50
Huế-Tp, Huế (Đài KTTV Trung Bộ)	21,5-22,5	5-15	21,0-22,0	10-20	21,5-22,5	10-20	21,5-22,5	30-60
Kon Tum-Quảng Ngãi (Đài KTTV Trung Bộ)	22,5-23,5	< 5	23,0-24,0	<5	23,0-24,0	<10	23,0-24,0	10-20
Quy Nhơn-Gia Lai (Đài KTTV Trung Bộ)	24,0-25,0	5-10	24,5-25,5	5-10	24,5-25,5	5-10	24,5-25,5	10-20
Nha Trang- Khánh Hòa (Đài KTTV Trung Bộ)	25,0-26,0	5-10	25,0-26,0	5-10	24,5-25,5	<5	25,0-26,0	10-30
Buôn Ma Thuột-Đắk Lắk (Đài KTTV Trung Bộ)	22,5-23,5	< 5	22,5-23,5	<5	23,0-24,0	<5	23,5-24,5	5-15
Nhà Bè-Tp, Hồ Chí Minh (Đài KTTV Nam Bộ)	26,5-27,5	5-15	27,0-28,0	5-10	27,0-28,0	<5	27,0-28,0	10-30

Địa điểm dự báo (Các trạm khí tượng đặc trưng-Tỉnh/Tp-Đài KTTV Khu vực)	Thời kỳ 11-20/02		Thời kỳ 21-28/02		Thời kỳ 01-10/3		Cả thời kỳ	
	Ttb (°C)	TLM (mm)	Ttb (°C)	TLM (mm)	Ttb (°C)	TLM (mm)	Ttb (°C)	TLM (mm)
Cần Thơ-Tp, Cần Thơ (Đài KTTV Nam Bộ)	26,0-27,0	5-10	26,5-27,5	<5	26,5-27,5	<5	26,5-27,5	5-15

Ghi chú:

- Ttb: Giá trị nhiệt độ trung bình (đơn vị: độ C);
- R: Giá trị tổng lượng mưa (đơn vị: milimét);
- Chuẩn sai: Giá trị chênh lệch của nhiệt độ/lượng mưa so với TBNN (đơn vị: độ C/milimét);
- Tỷ chuẩn: Giá trị chênh lệch tương đối của lượng mưa so với TBNN (đơn vị: %),
- Các khu vực dự báo được điều chỉnh theo địa danh hành chính mới (Bảng 1 – Phụ lục)

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 12h00 ngày 21/02/2026

Tin phát lúc: 12h00 ngày 11/02/2026./.

Soát tin: Trần Ngọc Vân

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



Nguyễn Đức Hòa

Phụ lục

Bảng 1: Các khu vực dự báo theo địa danh hành chính mới

STT	Khu vực	Gồm các tỉnh
1	Khu vực Tây Bắc Bộ	Lai Châu, Điện Biên, Sơn La, Lào Cai, khu vực phía Nam của tỉnh Phú Thọ (tỉnh Hòa Bình cũ),
2	Khu vực Đông Bắc Bộ	Tuyên Quang, Cao Bằng, Thái Nguyên, Lạng Sơn, Quảng Ninh, Tp, Hải Phòng, Bắc Ninh, Hưng Yên, Ninh Bình, Tp, Hà Nội; khu vực phía Bắc của tỉnh Phú Thọ (tỉnh Vĩnh Phúc và Phú Thọ cũ),
3	Khu vực Thanh Hóa-Huế	Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Trị, Tp, Huế,
4	Khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ	Tp, Đà Nẵng, Khánh Hòa và ven biển các tỉnh Quảng Ngãi, Gia Lai, Đắk Lắk, Lâm Đồng,
5	Khu vực Cao nguyên Trung Bộ	Phía Tây các tỉnh Quảng Ngãi, Gia Lai, Đắk Lắk, Lâm Đồng,
6	Khu vực Nam Bộ	Đồng Nai, Tp, Hồ Chí Minh, Tây Ninh, Đồng Tháp, Vĩnh Long, Tp, Cần Thơ, An Giang, Cà Mau,

Bảng 2: Nhiệt độ cao nhất ngày giai đoạn 11/01-10/02/2026 vượt GTLS

STT	Trạm khí tượng (tỉnh/TP)	Nhiệt độ cao nhất ngày trong tháng 01-02	Năm xuất hiện GTLS	Nhiệt độ cao nhất ngày vượt GTLS	Ngày xuất hiện
1	Đắk Tô (Quảng Ngãi)	33,3	1998	33,7	17/01/2026
2	Móng Cái (Quảng Ninh)	28,6	2019	31,2	05/02/2026

Bảng 3: Lượng mưa cao nhất ngày giai đoạn 11/01-10/02/2026 vượt GTLS

STT	Trạm khí tượng (tỉnh/TP)	Lượng mưa cao nhất ngày trong tháng 02	Năm xuất hiện GTLS	Lượng mưa cao nhất ngày vượt GTLS	Ngày xuất hiện
1	Phù Yên (Sơn La)	72,4	2022	79,5	08/02/2026
2	Tam Đảo (Phú Thọ)	77,1	2022	81,4	08/02/2026